

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000001	Lê Thanh An	Nam	24/09/2009	10/2	
2	000002	Nguyễn Huy An	Nam	11/02/2009	10/4	
3	000003	Nguyễn Bảo Kim Anh	Nữ	18/06/2009	10/4	
4	000004	Nguyễn Quang Tuấn Anh	Nam	07/03/2009	10/3	
5	000005	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	04/02/2009	10/1	
6	000159	Phan Thảo Phương Anh	Nữ	16/10/2009	10/6	
7	000006	Trần Tuấn Anh	Nam	10/11/2009	10/1	
8	000007	Nguyễn Kim Ánh	Nữ	05/05/2009	10/4	
9	000008	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	05/05/2009	10/4	
10	000009	Hồ Duy Bảo	Nam	17/06/2009	10/1	
11	000160	Nguyễn Dương Gia Bảo	Nam	27/09/2009	10/5	
12	000010	Nguyễn Hồ Long Bảo	Nam	26/09/2009	10/3	
13	000161	Nguyễn Văn Nhật Bảo	Nam	15/03/2009	10/7	
14	000011	Phạm Gia Bảo	Nam	11/07/2009	10/2	
15	000162	Phạm Gia Bảo	Nam	15/10/2009	10/7	
16	000163	Phạm Ngọc Bảo	Nam	12/08/2009	10/6	
17	000012	Trần Gia Bảo	Nam	08/06/2009	10/2	
18	000164	Trần Nhật Bảo	Nam	01/10/2009	10/7	
19	000013	Trần Thị Diễm Bảo	Nữ	28/09/2009	10/2	
20	000165	Phan Thanh Bằng	Nam	01/01/2009	10/6	
21	000014	Đinh Lê Quốc Bình	Nam	06/10/2009	10/1	
22	000166	Nguyễn Vũ Bình	Nữ	26/03/2009	10/5	
23	000167	Phạm Công Bình	Nam	31/10/2009	10/7	
24	000168	Trần Văn Bình	Nam	18/05/2009	10/5	
25	000015	Huỳnh Quang Chánh	Nam	19/01/2009	10/1	
26	000016	Lê Danh Chính	Nam	31/05/2009	10/3	
27	000017	Phan Nhật Chương	Nam	09/08/2009	10/1	

Danh sách này có 27 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000169	Huỳnh Tấn Thành Danh	Nam	16/07/2009	10/7	
2	000018	Phạm Thị Thúy Diễm	Nữ	27/12/2009	10/3	
3	000170	Trương Ngọc Diệp	Nữ	20/01/2009	10/7	
4	000019	Nguyễn Thị Huyền Diệu	Nữ	18/02/2009	10/2	
5	000020	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	Nữ	28/10/2009	10/2	
6	000021	Trần Huyền Diệu	Nữ	20/05/2009	10/2	
7	000171	Bùi Quốc Dũng	Nam	18/10/2009	10/6	
8	000022	Bùi Hoàng Duy	Nam	22/04/2009	10/2	
9	000172	Lê Đức Duy	Nam	26/01/2009	10/7	
10	000023	Nguyễn Lương Duy	Nam	04/08/2009	10/1	
11	000024	Nguyễn Trường Duy	Nam	01/01/2009	10/3	
12	000173	Phạm Huỳnh Duy	Nam	23/10/2009	10/6	
13	000025	Trần Thanh Duy	Nam	21/12/2009	10/3	
14	000026	Võ Đình Duy	Nam	18/03/2009	10/2	
15	000027	Võ Quang Duy	Nam	18/01/2009	10/2	
16	000028	Huỳnh Thị Thu Duyên	Nữ	13/10/2009	10/1	
17	000029	Nguyễn Cao Thủy Duyên	Nữ	13/09/2009	10/3	
18	000030	Phạm Thị Lương Duyên	Nữ	15/03/2009	10/4	
19	000174	Trần Thị Tường Duyên	Nữ	12/12/2009	10/6	
20	000031	Nguyễn Hoàng Ánh Dương	Nữ	30/10/2009	10/2	
21	000175	Phạm Tiến Hải Dương	Nữ	22/05/2009	10/5	
22	000032	Võ Thùy Dương	Nữ	26/07/2009	10/4	
23	000033	Trương Trung Đại	Nam	03/05/2009	10/2	
24	000176	Bùi Anh Đạt	Nam	01/09/2009	10/5	
25	000034	Huỳnh Văn Đạt	Nam	27/12/2009	10/3	
26	000035	Mai Lê Tấn Đạt	Nam	04/05/2009	10/3	
27	000036	Phan Hoàng Diệp	Nam	25/03/2009	10/3	

Danh sách này có 27 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000177	Nguyễn Đức	Đoàn	Nam	25/01/2009	10/5	
2	000178	Huỳnh Tấn	Đông	Nam	16/02/2009	10/6	
3	000179	Ngô Anh	Đức	Nam	22/05/2006	10/6	
4	000037	Châu Trần Trường	Giang	Nữ	11/08/2009	10/2	
5	000038	Nguyễn Kiên	Giang	Nữ	21/11/2009	10/4	
6	000180	Nguyễn Thị Tiên	Giang	Nữ	22/06/2009	10/6	
7	000039	Hồ Ngọc	Hà	Nữ	03/12/2009	10/4	
8	000040	Nguyễn Đức	Hải	Nam	23/12/2009	10/2	
9	000041	Trần Minh	Hải	Nam	22/08/2009	10/1	
10	000181	Nguyễn Mai Thanh	Hằng	Nữ	22/06/2009	10/5	
11	000182	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	26/08/2009	10/5	
12	000042	Châu Vũ Bảo	Hân	Nữ	27/01/2009	10/2	
13	000183	Lê Ngọc	Hân	Nữ	24/06/2009	10/5	
14	000043	Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	04/08/2009	10/3	
15	000044	Trần Thị Nhã	Hân	Nữ	04/02/2009	10/4	
16	000045	Huỳnh Thế	Hiển	Nam	20/04/2009	10/3	
17	000184	Võ Thanh	Hiệp	Nam	27/02/2009	10/5	
18	000185	Huỳnh Minh	Hiếu	Nam	30/01/2009	10/5	
19	000186	Nguyễn Bùi Trung	Hiếu	Nam	11/05/2009	10/7	
20	000046	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	01/12/2009	10/1	
21	000187	Trần Văn	Hoà	Nam	17/03/2009	10/6	
22	000188	Phạm Vũ	Hòa	Nam	15/04/2009	10/7	
23	000189	Bùi Huy	Hoàng	Nam	24/08/2009	10/5	
24	000190	Lê Văn	Huân	Nam	21/08/2009	10/7	
25	000191	Đoàn Văn	Hùng	Nam	20/02/2009	10/6	
26	000047	Huỳnh Đức	Hùng	Nam	10/01/2009	10/4	
27	000192	Hoàng Khắc	Huy	Nam	16/02/2009	10/5	

Danh sách này có 27 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000193	Hồ Quốc Huy	Nam	28/03/2009	10/7	
2	000194	Lê Gia Huy	Nam	15/12/2009	10/7	
3	000048	Nguyễn Bảo Huy	Nam	04/09/2009	10/3	
4	000049	Nguyễn Lương Huy	Nam	15/10/2009	10/2	
5	000195	Nguyễn Trường Vi Nhật Huy	Nam	04/07/2009	10/6	
6	000196	Phan Văn Tuấn Huy	Nam	19/10/2009	10/7	
7	000197	Trần Gia Huy	Nam	25/06/2009	10/5	
8	000050	Võ Ngọc Tuấn Huy	Nam	22/04/2009	10/2	
9	000051	Lê Trương Thu Huyền	Nữ	16/02/2009	10/1	
10	000198	Đoàn Khánh Hưng	Nam	22/12/2009	10/5	
11	000052	Lê Kiều Vĩnh Hưng	Nam	06/11/2009	10/1	
12	000053	Nguyễn Thị Hoàng Hương	Nữ	11/08/2009	10/4	
13	000054	Võ Thị Tố Hương	Nữ	03/07/2009	10/4	
14	000055	Huỳnh Nguyễn Hữu Kha	Nam	20/09/2009	10/4	
15	000199	Nguyễn Nguyễn Hoàng Khang	Nam	02/04/2009	10/7	
16	000056	Lê Công Khanh	Nam	11/04/2009	10/2	
17	000200	Phạm Quốc Khánh	Nam	11/05/2009	10/6	
18	000057	Nguyễn Tất Gia Khiêm	Nam	11/08/2009	10/3	
19	000201	Huỳnh Nguyễn Anh Khoa	Nam	11/06/2009	10/5	
20	000058	Phan Văn Khỏe	Nam	04/01/2009	10/1	
21	000059	Nguyễn Xuân Khôi	Nam	05/07/2009	10/1	
22	000202	Nguyễn Phương Kiều	Nữ	19/12/2009	10/7	
23	000203	Huỳnh Nguyễn Văn Kỳ	Nam	16/01/2009	10/6	
24	000060	Nguyễn Thị Hà Lam	Nữ	17/01/2009	10/1	
25	000204	Huỳnh Thị Lành	Nữ	31/10/2009	10/5	
26	000061	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	29/07/2009	10/3	
27	000062	Phạm Lan Linh	Nữ	14/11/2009	10/1	
28	000063	Phạm Thị Hoàng Linh	Nữ	21/07/2009	10/2	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000064	Tạ Ngọc Linh	Nữ	07/10/2009	10/4	
2	000205	Võ Thị Ngọc Linh	Nữ	12/04/2009	10/5	
3	000206	Đoàn Thị Thúy Loan	Nữ	01/05/2009	10/7	
4	000065	Phạm Thị Thúy Loan	Nữ	01/07/2009	10/3	
5	000066	Nguyễn Văn Lôi	Nam	02/02/2009	10/4	
6	000067	Nguyễn Thành Luân	Nam	24/10/2009	10/2	
7	000068	Đinh Quang Luận	Nam	22/09/2009	10/3	
8	000069	Nguyễn Thị Hồng Lũy	Nữ	29/11/2009	10/4	
9	000070	Bùi Thị Thuỳ Lư	Nữ	09/11/2009	10/2	
10	000207	Hồ Vũ Khánh Ly	Nữ	16/10/2009	10/6	
11	000071	Lê Thị Diễm Ly	Nữ	09/10/2009	10/1	
12	000072	Nguyễn Thị Ngọc Ly	Nữ	13/08/2009	10/1	
13	000073	Phạm Thị Khánh Ly	Nữ	01/03/2009	10/3	
14	000074	Huỳnh Khoa Duy Mạnh	Nam	27/06/2009	10/1	
15	000075	Đỗ Đình Minh	Nam	01/01/2009	10/4	
16	000208	Huỳnh Ngọc Minh	Nam	28/10/2009	10/5	
17	000209	Huỳnh Thị Kim Minh	Nữ	30/08/2009	10/6	
18	000210	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	19/05/2009	10/5	
19	000211	Phạm Quang Minh	Nam	16/11/2009	10/5	
20	000212	Huỳnh Nguyễn Thảo My	Nữ	15/11/2009	10/6	
21	000076	Lê Trà My	Nữ	08/10/2009	10/1	
22	000213	Trần Nguyễn Hà My	Nữ	04/08/2009	10/5	
23	000214	Huỳnh Ly Na	Nữ	26/12/2009	10/6	
24	000077	Nguyễn Vy Na	Nữ	22/10/2009	10/1	
25	000215	Phạm Thị Ly Na	Nữ	23/05/2009	10/6	
26	000216	Đặng Đức Nam	Nam	25/09/2009	10/6	
27	000217	Huỳnh Đức Nam	Nam	20/07/2009	10/5	
28	000218	Nguyễn Lương Hoài Nam	Nam	14/11/2009	10/5	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000078	Nguyễn Thùy Nga	Nữ	01/02/2009	10/1	
2	000079	Phạm Thị Quỳnh Nga	Nữ	20/11/2009	10/1	
3	000219	Võ Trương Hằng Nga	Nữ	15/08/2009	10/5	
4	000080	Dương Thu Ngân	Nữ	01/09/2009	10/1	
5	000081	Lê Phương Ngân	Nữ	04/07/2009	10/3	
6	000082	Võ Hoàng Ngọc Ngân	Nữ	21/03/2009	10/2	
7	000220	Đỗ Chí Nghĩa	Nam	28/08/2009	10/6	
8	000083	Phan Văn Nghĩa	Nam	05/09/2009	10/2	
9	000084	Đinh Thị Như Ngọc	Nữ	01/08/2009	10/1	
10	000085	Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	02/12/2009	10/4	
11	000221	Trình Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	05/05/2009	10/7	
12	000222	Võ Đoàn Hồng Ngọc	Nữ	02/11/2009	10/6	
13	000086	Hồ Nhật Nguyên	Nam	11/08/2009	10/1	
14	000223	Nguyễn Phạm Thảo Nguyên	Nữ	14/12/2009	10/7	
15	000087	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	28/01/2009	10/3	
16	000224	Phan Thái Nguyên	Nam	08/08/2009	10/7	
17	000225	Trần Thái Nguyên	Nam	04/01/2009	10/6	
18	000088	Vũ Công Nguyên	Nam	12/03/2009	10/3	
19	000089	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	09/05/2009	10/2	
20	000090	Đinh Vũ Minh Nhật	Nam	13/09/2009	10/2	
21	000226	Lê Minh Nhật	Nam	05/02/2009	10/6	
22	000091	Đoàn Thị Thảo Nhi	Nữ	02/12/2009	10/2	
23	000227	Hồ Phạm Bảo Nhi	Nữ	17/10/2009	10/7	
24	000092	Lê Thị Ý Nhi	Nữ	27/09/2009	10/4	
25	000228	Nguyễn Kim Uyên Nhi	Nữ	28/03/2009	10/6	
26	000093	Nguyễn Thị Thanh Nhi	Nữ	23/05/2009	10/4	
27	000229	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	09/09/2009	10/7	
28	000094	Nguyễn Vũ Tuyết Nhi	Nữ	25/02/2009	10/1	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000230	Phạm Quỳnh Nhi	Nữ	22/12/2009	10/7	
2	000231	Phan Thị Uyên Nho	Nữ	07/03/2009	10/6	
3	000095	Huỳnh Thị Quỳnh Như	Nữ	11/09/2009	10/1	
4	000232	Nguyễn Vũ Thảo Ny	Nữ	06/10/2009	10/5	
5	000233	Võ Thị Hà Ny	Nữ	05/09/2009	10/6	
6	000096	Huỳnh Đoàn Tấn Phát	Nam	31/05/2009	10/2	
7	000234	Nguyễn Chánh Phong	Nam	29/08/2009	10/7	
8	000097	Lê Xuân Phúc	Nam	07/09/2009	10/1	
9	000098	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	14/09/2009	10/3	
10	000235	Nguyễn Đức Trường Phước	Nam	09/09/2009	10/7	
11	000099	Nguyễn Duy Pôn	Nam	02/03/2009	10/1	
12	000236	Huỳnh Nhật Quân	Nam	03/02/2009	10/5	
13	000100	Lê Viết Anh Quân	Nam	27/04/2009	10/2	
14	000237	Phan Trần Anh Quân	Nam	12/07/2009	10/6	
15	000238	Đoàn Văn Quốc	Nam	12/05/2009	10/5	
16	000101	Nguyễn Ngọc Cường Quốc	Nam	22/10/2009	10/1	
17	000239	Trương Thế Quốc	Nam	09/06/2009	10/7	
18	000102	Huỳnh Quang Quy	Nam	04/12/2009	10/2	
19	000103	Lư Thị Thục Quyên	Nữ	20/02/2009	10/2	
20	000104	Nguyễn Hữu Quyên	Nam	14/09/2009	10/2	
21	000105	Nguyễn Cương Quyết	Nam	14/10/2009	10/4	
22	000106	Lê Như Quỳnh	Nữ	21/08/2009	10/1	
23	000107	Hồ Công Sơn	Nam	28/01/2009	10/1	
24	000108	Huỳnh Văn Sơn	Nam	04/06/2009	10/4	
25	000240	Trần Lê Sơn	Nam	07/12/2009	10/6	
26	000241	Võ Hoàng Sơn	Nam	27/08/2009	10/7	
27	000109	Trần Văn Sử	Nam	03/12/2007	10/4	
28	000242	Trần Thị Tuyết Sương	Nữ	03/01/2009	10/7	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000110	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	04/07/2009	10/3	
2	000243	Trương Thị Mỹ Tâm	Nữ	01/09/2009	10/5	
3	000111	Võ Nhật Tân	Nam	10/04/2009	10/3	
4	000244	Nguyễn Ngọc Minh Thái	Nam	08/05/2009	10/6	
5	000245	Trần Ngọc Thái	Nam	11/11/2009	10/6	
6	000246	Phạm Châu Thành	Nam	16/09/2009	10/5	
7	000112	Nguyễn Lương Thanh Thảo	Nữ	16/11/2009	10/3	
8	000247	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	08/07/2007	10/6	
9	000248	Phạm Thị Thanh Thảo	Nữ	03/09/2009	10/6	
10	000249	Võ Huỳnh Kim Thảo	Nữ	01/07/2009	10/5	
11	000250	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	15/09/2009	10/7	
12	000113	Huỳnh Ngọc Hải Thiên	Nam	25/05/2009	10/4	
13	000114	Trần Hoàng Thiên	Nam	24/08/2009	10/3	
14	000115	Ngô Xuân Thuận	Nam	10/05/2009	10/2	
15	000251	Phan Thị Mỹ Thuận	Nữ	28/06/2009	10/7	
16	000116	Phan Thị Kim Thùy	Nữ	21/08/2009	10/3	
17	000117	Trần Thị Thanh Thúy	Nữ	25/11/2009	10/4	
18	000118	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	07/12/2009	10/3	
19	000119	Cao Thị Minh Thư	Nữ	05/11/2009	10/4	
20	000120	Đoàn Thị Anh Thư	Nữ	28/03/2009	10/2	
21	000252	Lê Hồ Anh Thư	Nữ	22/10/2009	10/7	
22	000121	Nguyễn Anh Thư	Nữ	23/04/2009	10/4	
23	000122	Nguyễn Hoàng Anh Thư	Nữ	15/07/2009	10/4	
24	000253	Nguyễn Lưu Bảo Thư	Nữ	30/11/2009	10/5	
25	000123	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	13/08/2009	10/1	
26	000254	Phạm Thị Anh Thư	Nữ	17/08/2009	10/5	
27	000124	Phan Hoàng Minh Thư	Nữ	23/06/2009	10/4	
28	000125	Phan Thị Minh Thư	Nữ	20/02/2009	10/2	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9
Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000255	Võ Hoàng Anh Thư	Nữ	28/01/2009	10/5	
2	000126	Võ Thị Minh Thư	Nữ	07/06/2009	10/1	
3	000256	Đinh Châu Hoài Thương	Nữ	24/05/2009	10/7	
4	000127	Huỳnh Nhật Thương	Nữ	28/10/2009	10/4	
5	000128	Huỳnh Thị Tây Thy	Nữ	12/10/2009	10/4	
6	000257	Đoàn Thị Kim Tiên	Nữ	23/11/2009	10/7	
7	000129	Lê Hà Tiên	Nữ	27/08/2009	10/3	
8	000130	Lê Thị Thuý Tiên	Nữ	06/02/2009	10/2	
9	000258	Trương Quang Tiến	Nam	01/05/2009	10/7	
10	000131	Lê Tấn Tinh	Nam	07/11/2009	10/3	
11	000132	Cao Văn Tinh	Nam	26/06/2009	10/1	
12	000259	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	04/08/2009	10/6	
13	000133	Phạm Thu Trang	Nữ	23/06/2009	10/2	
14	000134	Châu Thị Bảo Trâm	Nữ	14/09/2009	10/3	
15	000260	Huỳnh Thị Bảo Trâm	Nữ	19/06/2009	10/7	
16	000261	Huỳnh Thị Bích Trâm	Nữ	19/06/2009	10/7	
17	000135	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	24/03/2009	10/2	
18	000136	Nguyễn Thùy Trâm	Nữ	25/10/2009	10/1	
19	000262	Võ Thùy Trâm	Nữ	16/10/2009	10/7	
20	000263	Ung Nho Bảo Trâm	Nữ	21/07/2009	10/6	
21	000137	Nguyễn Minh Trí	Nam	16/01/2009	10/3	
22	000138	Nguyễn Minh Trí	Nam	14/09/2009	10/4	
23	000264	Nguyễn Minh Trí	Nam	07/09/2009	10/5	
24	000139	Nguyễn Thị Diễm Trinh	Nữ	19/12/2009	10/3	
25	000265	Trương Thị Thùy Trinh	Nữ	28/08/2009	10/6	
26	000266	Võ Phú Trọng	Nam	28/02/2009	10/5	
27	000140	Huỳnh Tấn Trung	Nam	20/06/2009	10/4	
28	000141	Huỳnh Trung Trục	Nam	17/06/2009	10/1	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 10

Môn kiểm tra: Anh Văn

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000142	Phan Ngọc	Trường	Nam	30/01/2009	10/4	
2	000143	Trần Thị Linh	Trường	Nữ	10/08/2009	10/3	
3	000144	Đoàn Thị Ngọc	Tú	Nữ	31/03/2009	10/2	
4	000145	Nguyễn Quốc Anh	Tú	Nam	26/02/2009	10/1	
5	000267	Võ Thị Cẩm	Tú	Nữ	08/03/2009	10/6	
6	000268	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	01/04/2009	10/7	
7	000146	Phan Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	12/08/2009	10/4	
8	000147	Võ Văn	Tuấn	Nam	11/05/2009	10/3	
9	000148	Bùi Nhật	Tuệ	Nam	08/04/2009	10/2	
10	000149	Trần Lê Thanh	Tuyển	Nữ	23/06/2009	10/4	
11	000150	Nguyễn Quốc	Tuyển	Nam	08/11/2009	10/3	
12	000269	Huỳnh Ngọc	Tường	Nam	31/10/2009	10/7	
13	000270	Ngô Thị Thu	Uyên	Nữ	19/01/2009	10/5	
14	000271	Nguyễn Huỳnh Tú	Uyên	Nữ	03/11/2009	10/5	
15	000272	Phạm Thị Tú	Uyên	Nữ	27/10/2009	10/5	
16	000151	Phạm Thị Tường	Vi	Nữ	24/04/2009	10/1	
17	000152	Võ Tường	Vi	Nữ	07/11/2009	10/4	
18	000153	Ngô Thị Ánh	Vũ	Nữ	14/04/2009	10/3	
19	000273	Nguyễn Đoàn Duy	Vũ	Nam	19/08/2009	10/7	
20	000154	Phạm Công	Vũ	Nam	26/12/2009	10/1	
21	000274	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	12/07/2009	10/6	
22	000275	Nguyễn Thị Khánh	Vy	Nữ	04/10/2009	10/5	
23	000155	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	14/04/2009	10/3	
24	000156	Nguyễn Trần Phương	Vy	Nữ	11/01/2009	10/3	
25	000276	Nguyễn Văn	Vỹ	Nam	05/11/2009	10/7	
26	000157	Nguyễn Thanh	Xuân	Nam	17/10/2009	10/2	
27	000158	Võ Thị Hồng	Yến	Nữ	28/03/2009	10/4	
28	000277	Võ Thị Thu	Yến	Nữ	04/12/2009	10/6	

Danh sách này có 28 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng